TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 46/2023/HS-ST

Ngày 06/6/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Minh Thuý.

2. Ông Trần Minh Tiến.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lường Thị Tuyến - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Hân.

Thư ký Toà án: Bà Lê Khánh Hoà.

- Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hoàng Văn Đông, ông Đinh Văn Tuyến.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2023/TLST-HS ngày 05/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 24/5/2023 đối với bị cáo:

Mùa A T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 02/4/1982 tại xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùa A G (đã chết) và bà Tráng Thị N, sinh năm: 1967; bị cáo có vợ là Sồng Thị L, sinh năm: 1988, có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/3/2022 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: ngày 31/5/2012 bị TAND huyện Bắc Yên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2023 cho đến ngày xét xử (có mặt).

-*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Mùa A T , sinh năm 2003, trú tại bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 09/02/2023, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tề - Ma túy Công an huyện Phù Yên, phối hợp với Công an xã ST, huyện Phù Yên, làm nhiệm vụ tại khu vực bản LK, xã ST, huyện Phù Yên phát hiện một người đàn ông điều khiển xe máy BKS 26D1-02152 từ bản ST đến bản LK, của xã ST, huyện Phù Yên có biểu hiện nghi vấn về ma tuý. Tổ công tác đã tiến hành dừng xe kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác biết được tên là Mùa A T và phát hiện trong lòng bàn tay trái của T có 01 gói nilon màu xanh bên trong có 04 gói nilon đều chứa chất bột màu trắng T khai nhận đó là ma tuý vừa mua với giá 200.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải về Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen lắp 02 sim có số thuê bao 0334.146.740 và số 0389.005.178; 01 gói nilon màu xanh bên trong có 04 gói nilon màu xanh, đều có chất bột màu trắng nghi là ma tuý và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream BKS 26D1-02152.

Quá trình điều tra Mùa A T khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/02/2023 trong lúc đang làm nương ở khu vực S thuộc bản ST, xã ST, huyện Phù Yên thì có một người đàn ông tên là H gọi điện thoại cho T bảo mua hộ ma tuý và hai người hẹn gặp nhau tại bản LK, xã ST. T điều khiển xe mô tô BKS 26D1-02152 đi ra chỗ hẹn. Khi gặp nhau H đưa cho T số tiền 200.000đ, T cầm tiền và điều khiển xe máy đến khu vực S, thuộc bản ST, xã ST thì gặp một người

đàn ông dân tộc Mông T không rõ họ tên địa chỉ ở ven đường qua trao đổi T mua được 01 gói ma tuý bên trong có 04 gói chứa Heroin gói bằng nilon màu xanh với số tiền 200.000đ. Mua được ma tuý T lấy một ít ra để sử dụng sau đó gói lại rồi cầm ở tay trái và điều khiển xe máy về, khi đến khu vực bản LK, xã ST, huyện Phù Yên chưa gặp được H thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên phát hiện, bắt giữ. Cùng ngày Cơ quan CSĐT phối hợp với các cơ quan liên nghành tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng số ma tuý thu giữ. Kết quả cân tịnh như sau:

- Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ nhất có khối lượng 0,043gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1;

- Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ hai có khối lượng 0,041gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2;

- Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ ba có khối lượng 0,042gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T3;

- Gói nilon đựng chất bột màu trắng thứ tư có khối lượng 0,042gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T4.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Mùa A T là 0,168 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 359 ngày 14/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T2, T3, T4 là ma túy. Loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định T1 = 0,043 gam, T2= 0,041gam, T3= 0,042gam, T4= 0,042 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,168 gam, loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream BKS 26D1-02152.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 05/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Mùa A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Mùa A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2,3 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong gồm có: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 05 mảnh nilon màu xanh.

+ Trả lại cho bị cáo 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA loại máy 105, màu đen có số IMEL1 353117114976751, số IMEL2 53117119976756 bên trong có 02 sim số 0334.146.740 và số 0389.005.178 đựng trong phong bì niêm phong.

+ Trả lại cho anh Mùa A T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, SUPERDREAM, màu nâu, biển số 26D1-021.52; số khung RLHHA0807AY137914, số máy: HA08E1437944, xe không có yếm, không có gương chiếu hậu hai bên, yên xe bị rách, xe đã qua sử dụng.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 36 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là hộ nghèo xã ST huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của VKSND huyện Phù Yên và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 h 20’ ngày 09/02/2023 tại bản LK, xã ST, huyện Phù Yên; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối

lượng, lấy mẫu giám định; kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến sự việc và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Ngày 09/02/2023 bị cáo Mùa A T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,168 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo là đối tượng nghiện chất ma tuý; Ngày 31/5/2012 bị TAND huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (đã được xoá án tích), khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình và biết được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 18/3/2022 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi trộm cắp tài sản tính đến ngày phạm tội vẫn chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính theo quy định. Từ sự phân tích đánh giá trên HĐXX thấy cần pH xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, có như vậy mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng và đang sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của bản ST, xã ST, huyện Phù Yên, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Cần tich thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong gồm có: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 05 mảnh nilon màu xanh là vật không có giá trị sử dụng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream BKS 26D1-02152 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô là tài sản hợp pháp của anh Mùa A T, sinh năm 2003 (là con trai của bị cáo Mùa A T). Ngày 09/02/2023 bị cáo điều khiển xe đi thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi bị cáo bị bắt Anh Mùa

A T mới biết Mùa A T mượn xe đi để thực hiện hành vi phạm tội, đã có đơn xin lại chiếc xe mô tô trên. Tại phiên toà anh T đề nghị HĐXX xem xét trả lại tài sản để được sử dụng làm phương tiện đi lại phục vụ gia đình, do đó cần chấp nhận trả lại chiếc xe cho anh Mùa A T.

- 01 chiếc ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen**.** Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng làm công cụ phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[6] - Đối với người đàn ông tên H sử dụng số thuê bao 0338.060.858 gọi cho bị cáo nhờ mua ma tuý. Cơ quan điều tra đã xác minh được số thuê bao trên chủ thuê bao là bà Đinh Thị Thức, sinh năm 1964; Nơi cư trú: Bản Mo 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên bà không liên quan, còn một người đàn ông người Mông bán ma tuý, bị cáo không biết tên địa chỉ của người đó, nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025 theo quyết định số: 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm ủy ban dân tộc do đó cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mùa A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 20 *(hai mươi)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 09/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong gồm có: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở + 05 mảnh nilon màu xanh.

+ Trả lại cho bị cáo Mùa A T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại máy 105, màu đen có số IMEL1 353117114976751, số IMEL2 53117119976756 bên trong có 02 sim số 0334.146.740 và số 0389.005.178 (đã qua sử dụng) đựng trong một phong bì đã được niêm phong.

+ Trả lại cho anh Mùa A T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe SUPERDREAM, màu nâu, số khung RLHHA0807AY137914, số máy: HA08E1437944, biển số 26D1-021.52 xe không có yếm, không có gương chiếu hậu hai bên, yên bị rách, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong xe.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 44/BB-GNVC ngày 05/5//2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục THADS huyện Phù Yên).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mùa A T.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 06/6/2023.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên ;
- Công an huyện Phù Yên ;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên ;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cầm Văn Thăm